

# Cệngchǎfǎ

Jīng jén "orthography" s̄r jě.<sup>1)</sup>

## Khòngkế

- tũan cũ vs. tũancũ
- Tháipěi S̄r? Tháipěis̄r?

## "tẹ"

(jì s̄ryòng yǔ chíthā Hànyǔ tẹ thóngtặng chǎ ẹ, kē...)

- s̄ngzóngchǎ wěi, zệngchệng sũojǒukẹ wěi: ch̄ngsàng yǔ chǎkàn líens̄e hǎutẹ, wǒtẹ
- tũan cũ / phienyǔ wěi: s̄zhū pùtẹ pù túlì chệng chǎ

## Líencǎhàu

- Síkùan tẹ cíehéyǔ:
  - pù-tẹ-pù? pùtẹ pù?
  - Jíwệncũ: jàu-pújàu? jàupújàu?

## Kéjīnfú

- **V|CCV**: lophēt? lọ·phēt?

<sup>1)</sup>

英言[]orthography[]是也。

From:

<http://ciangbrides.myds.me/dw/!abcdori.ga/> - **Abecedarium Orientale**

Permanent link:

<http://ciangbrides.myds.me/dw/!abcdori.ga/orthography?rev=1518824606>



Last update: **2018/02/17 07:43**